



PETROLIMEX

BÁO CÁO

*Về quỹ tiền lương và thù lao của các thành viên HĐQT,
các thành viên Ban kiểm soát và Người quản lý Công ty năm 2019*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hà Tây**

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hà Tây;

Căn cứ Nghị quyết 65/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/4/2019 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hà Tây về việc thông qua phương án trả thù lao cho các thành viên HĐQT và các thành viên BKS năm 2019 và kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty năm 2019;

HĐQT Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hà Tây kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua Báo cáo về việc quyết toán quỹ tiền lương và thù lao đối với các thành viên HĐQT, các thành viên BKS và Người quản lý Công ty năm 2019 như sau:

1. Mức lương và thù lao của các thành viên HĐQT, thành viên BKS và Người quản lý Công ty kế hoạch năm 2019 là: **3.126,69 triệu đồng.**

Trong đó:

- Tổng quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của thành viên HĐQT năm 2019 là: 696,060 triệu đồng.

- Tổng quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của thành viên Ban KS năm 2019 là: 507,186 triệu đồng.

- Tổng quỹ tiền lương của Ban điều hành (Ban Giám đốc, Kế toán trưởng) năm 2019 là: 1.923,444 triệu đồng.

2. Quỹ tiền lương, thù lao của các thành viên HĐQT, thành viên BKS và Người quản lý Công ty thực tế chi trả năm 2019 là: **2.709,8 triệu đồng**

(Có báo cáo chi tiết về quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của các thành viên HĐQT, thành viên BKS và Người quản lý Công ty kèm theo)

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2020 xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG CÔNG TY DỊCH VỤ XĂNG DẦU PETROLIMEX
CÔNG TY CP VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX HÀ TÂY

**BÁO CÁO QUYẾT TOÁN QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG
CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2019**

A. Các chỉ tiêu cơ bản năm 2019.

- Lợi nhuận sau thuế thực hiện: 4.627 triệu đồng.
- Vốn chủ sở hữu: 50.550 triệu đồng.
- Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu: 9,15 %

B. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2019.

TT		Mức lương/thù lao cơ bản (đ/tháng)	Mức lương/thù lao thực hiện (đ/tháng)	Số tháng được hưởng	Số người	Tiền lương/thù lao thực hiện (đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(4)x(5)x(6)
I	Tiền lương					2,473,114,800
1	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	30,000,000	39,000,000	12	1	468,000,000
2	Phó giám đốc	21,675,000	28,177,500	12	4	1,352,520,000
3	Kế toán trưởng	20,158,000	26,205,400	12	1	314,464,800
4	Trưởng Ban kiểm soát	21,675,000	28,177,500	12	1	338,130,000
II	Thù lao					236,683,200
1	Ủy viên HĐQT không chuyên trách	4,335,000	5,635,500	12	2	135,252,000
2	Ủy viên BKS không chuyên trách	3,251,000	4,226,300	12	2	101,431,200
	TỔNG CỘNG					2,709,798,000